

BÁO CÁO

Tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 và triển khai công tác cải cách hành chính năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Nam Định năm 2022; Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 27/10/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Nam Định, Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh về việc Ban hành Bộ Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Nam Định, Công văn số 2269/HD-SNV ngày 03/11/2022 của Sở Nội vụ Hướng dẫn việc tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2022, Kế hoạch số 2036/KH-SGDĐT ngày 20/12/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về Kế hoạch CCHC năm 2022, Sở GDĐT báo cáo tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ triển khai công tác CCHC năm 2023 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Quán triệt nghiêm túc Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Nam Định, Sở GDĐT đã tập trung chủ đạo triển khai thực hiện công tác công tác CCHC năm 2022:

1. Quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025 của UBND tỉnh Nam Định; tại các cuộc họp giao ban đã triển khai các văn bản chỉ đạo và quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đảng, Kết luận, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, của UBND tỉnh về đẩy mạnh CCHC; nâng cao trách nhiệm của công chức trong thực thi công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC được giao tại Kế

hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Kế hoạch CCHC tỉnh Nam Định năm 2022. Sở đã ban hành Kế hoạch số 1267/KH-SGDĐT ngày 27/8/2021 về triển khai thực hiện duy trì nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số CCHC (ParIndex) giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 1279/KH-SGDĐT ngày 01/9/2021 Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 1708/KH-SGDĐT ngày 04/11/2021 về phát động và triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính ngành GDĐT giai đoạn 2021 -2025”, Kế hoạch của Sở về triển khai thực hiện duy trì nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022.

2. Ban hành Kế hoạch số 2036/KH-SGDĐT ngày 20/12/2021 về Kế hoạch CCHC năm 2022, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh, của ngành để triển khai thực hiện, trong đó có 43 nhiệm vụ cụ thể giao cho từng phòng thuộc Sở thực hiện, có sự phân công cụ thể, rõ người, rõ việc và thời gian hoàn thành. Năm 2022, đã hoàn thành 43/43 nhiệm vụ và một số nhiệm vụ thường xuyên của Kế hoạch CCHC năm 2022, ban hành các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2022: kế hoạch CCHC, kế hoạch thông tin và tuyên truyền CCHC, kế hoạch thi đua, khen thưởng, kế hoạch kiểm tra CCHC, kế hoạch kiểm tra, rà soát VBQPPL; Kế hoạch công tác tư pháp, kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật và văn bản hành chính, VBQPPL; các chương trình, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, kế hoạch kiểm soát, đánh giá TTHC, kế hoạch UDCNTT, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng, kế hoạch UDCNTT và chuyển đổi số ngành GDĐT, kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06, kế hoạch Duy trì, áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí,...

3. Thực hiện Công văn số 136/UBND-VP2 ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Nam Định về việc tổ chức đánh giá, phân tích và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện các Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số CCHC (PARINDEX), Thông báo số 17/TB-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh về Kết quả Chỉ số CCHC năm 2021 của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tỉnh Nam Định, Sở đã chủ động kiểm điểm trách nhiệm, nguyên nhân các tiêu chí, tiêu chí thành phần đạt điểm thấp, đồng thời chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá, xếp loại Chỉ số CCHC năm 2021 của Sở. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch CCHC; giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính (TTHC) cho tổ chức, công dân; tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh (gọi tắt là Trung tâm của tỉnh); thực hiện tốt, có hiệu quả các nội dung về CCHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

4. Do đặc thù của ngành (ngành GDĐT vừa triển khai thực hiện nhiệm vụ theo năm học, vừa triển khai thực hiện nhiệm vụ theo năm dương lịch), Sở đã xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022, năm học 2021 -2022, năm học 2022-2023 và kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2022, trong đó xây dựng kế thanh tra, kiểm tra gắn với việc kiểm tra công tác CCHC năm 2022 để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng kế hoạch đã được phê duyệt. Đến thời điểm báo cáo, Sở đã tiến hành công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo đúng tiến độ, có chất lượng, hiệu quả (Dự thảo báo cáo công tác CCHC năm 2022).

5. Thực hiện Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền về CCHC năm 2022, Sở đã ban hành Kế hoạch số 64/KH-SGDĐT ngày 13/01/2022 về kế hoạch tuyên truyền CCHC, kịp thời truyền tải tới toàn thể cán bộ công chức, công chức, viên chức, người lao động (CB,CC,VC, NLĐ), người dân, doanh nghiệp về những chính sách, mô hình CCHC mới được triển khai, các kết quả nổi bật hoặc những bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC. Năm 2022, đã phổ biến, tuyên truyền đến CB,CC cơ quan Sở, các đơn vị trong ngành các nội dung CCHC với các hình thức phù hợp: tuyên truyền, phổ biến tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của CCHC; các nội dung, thông tin về Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC Nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch CCHC năm 2022 của UBND tỉnh, của Sở; việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) qua dịch vụ bưu chính công ích; việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC bằng văn bản điện tử theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, số hóa kết quả giải quyết TTHC; tình hình triển khai, kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; triển khai dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 (đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) cơ quan Sở, các đơn vị trong ngành với các hình thức phù hợp.

Lồng ghép, đưa các nội dung, thông tin về CCHC trong các buổi họp giao ban, họp cơ quan định kỳ, các hội nghị sơ, tổng kết, các hội nghị tập huấn chuyên môn, phổ biến pháp luật tại cơ quan Sở, các đơn vị trực thuộc Sở, từ đó phát hiện cách làm mới, hay, đem lại hiệu quả thiết thực.

Thường xuyên cập nhật, rà soát, niêm yết công khai công khai, đầy đủ các TTHC đã được sửa đổi, bổ sung lên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của Sở, Cổng Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh, tại Trung tâm của tỉnh để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, tìm hiểu thông tin về TTHC. Cung cấp địa chỉ, số

điện thoại đường dây nóng, đăng tải ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân về các quy định TTHC và kết quả trả lời.

Đăng tải những bài viết tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và việc tổ chức thực hiện công tác CCHC; thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nếp sống văn hoá, văn minh công sở, nâng cao chất lượng quản trị và hành chính của ngành; chú trọng biểu dương các cá nhân, đơn vị làm tốt để nhân rộng điển hình, những nơi làm chưa tốt, còn tồn tại, hạn chế để phê bình, rút kinh nghiệm. Các đơn vị trong ngành đã đã tổ chức phổ biến, tuyên truyền công tác CCHC.

Thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo của cấp trên, VBQPPL, thông tin, tin tức sự kiện trong ngành lên Cổng TTĐT của Sở, các đơn vị; tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19, cập nhật số liệu dịch bệnh, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở Y tế triển khai tới các đơn vị trong ngành về công tác phòng, chống dịch Covid-19.

6. Chỉ đạo, quán triệt đến CB,CC, các đơn vị có liên quan kịp thời triển khai các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo tiến độ: 03 nhiệm vụ UBND tỉnh giao tại Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh Ban hành Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh năm 2022; 26 nhiệm vụ UBND tỉnh giao trên phần mềm quản lý của tỉnh và các nhiệm vụ khác được giao đảm bảo đúng tiến độ, thời gian.

7. Thực hiện Công văn số 26/UBND-VP8 ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh về việc phát động, triển khai phong trào thi đua năm 2022, kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh về phát động và triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 -2025”, Sở đã ban hành Kế hoạch số 115/KH-SGDĐT ngày 25/01/2022 triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2022, Kế hoạch số 1708/KH-SGDĐT ngày 04/11/2021 về Phát động và triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh CCHC ngành GDĐT giai đoạn 2021-2025”. Năm 2022, có 11 sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở áp dụng trong các nhiệm vụ CCHC được Sở GDĐT đề nghị Sở KH&CN xem xét, công nhận.

II. KẾT QUẢ CHỦ YẾU ĐẠT ĐƯỢC

1. Cải cách thể chế

Sở đã xây dựng đầy đủ các kế hoạch để triển khai thực hiện. Trong công tác xây dựng VBQPPL luôn tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tăng cường tuyên truyền, PBGDPL tới toàn thể CB,CC,VC,NLĐ trong ngành thông qua các hội nghị sơ tổng kết năm học, năm; các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn; gửi trên hệ thống quản lý văn bản điều hành, Cổng TTĐT của Sở,...

Tổ chức rà soát, tự kiểm tra, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc phạm vi quản lý của Sở; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL, TDTHTHPL, đánh giá hiệu lực pháp luật, hiệu quả của VBQPPL các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Sở đã ban hành đầy đủ các kế hoạch để triển khai thực hiện; chủ động, kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC các cấp theo quyết định công bố của Bộ GDĐT; đồng thời xây dựng Quy trình nội bộ giải quyết các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GDĐT tại địa phương. Tổng số TTHC lĩnh vực GDĐT được công bố: 127 (69 TTHC cấp tỉnh, 38 TTHC cấp huyện, 05 TTHC cấp xã, 15 TTHC lĩnh vực Thanh tra - Nội vụ - Tư pháp), trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh và thẩm quyền giải quyết của Sở: 84 TTHC (69 TTHC lĩnh vực GDĐT, 15 TTHC lĩnh vực Thanh tra - Nội vụ - Tư pháp).

Công bố Danh mục, niêm yết công khai 84 TTHC (100%) thuộc thẩm quyền quyết định của tỉnh, giải quyết của Sở tại Trung tâm của tỉnh; đăng tải trên Cổng <http://namdinh.edu.vn> và <http://dichvucong.namdinh.gov.vn>; ban hành văn bản thông báo tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị biết liên hệ công tác và đăng tải trên Cổng TTĐT của Sở, Cổng DVCTT, tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức khi tra cứu, tìm hiểu và thực hiện TTHC; công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân, đồng thời có cơ sở, điều kiện để thực hiện quyền giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của cán bộ, công chức.

Các TTHC lĩnh vực GDĐT không thuộc nhóm lĩnh vực TTHC rà soát đơn giản hóa trọng tâm năm 2022. Do đó, thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh và Kế hoạch của Sở. Năm 2022, Sở tiếp tục rà soát các TTHC đã được công bố thuộc các lĩnh vực quy định liên quan đến lĩnh vực GDĐT, quy chế tuyển sinh, hệ thống văn bằng, chứng chỉ..., nhằm phát hiện quy định hành chính hoặc TTHC có vướng mắc, bất cập gây cản trở các hoạt động trong lĩnh vực GDĐT và TTHC cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những quy định và các TTHC không cần thiết, không hợp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở; để có căn cứ kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ

những quy định TTHC không còn phù hợp, không thống nhất với các quy định pháp luật hiện hành, các thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC còn rườm rà, phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo.

Sở đã thiết lập địa chỉ tiếp nhận PAKN về quy định hành chính, hành vi hành chính tại Trung tâm của tỉnh, đăng tải trên Cổng TTĐT của Sở, Cổng DVCTT (<http://namdinh.edu.vn>;<http://dichvucong.namdinh.gov.vn>). Tổ chức, cá nhân có thể gửi PAKN về quy định hành chính đến Sở:

Gửi qua Hệ thống tiếp nhận, trả lời PAKN trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: <http://pakn.dichvucong.gov.vn>.

Gửi đến cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh Nam Định, địa chỉ: số 57 Vy Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Số điện thoại chuyên dùng: 0228.3526.333; thư điện tử: tthcnamdinh@gmail.com.

Gửi đến cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định, số 165 Hùng Vương, thành phố Nam Định, Số điện thoại: 02283.640.727, địa chỉ thư điện tử: thantra@namdinh.edu.vn.

Đến thời điểm báo cáo, Sở không nhận được phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về quy định hành chính, hành vi hành chính.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/10/2020 của UBND tỉnh về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Sở đã tiếp nhận, xử lý và giải quyết TTHC đúng hạn, không có hồ sơ tồn đọng. 100% các hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đồng thời triển khai đồng bộ các dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC như phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; phối hợp với Sở TT&TT rà soát các TTHC, nâng tối đa các TTHC hợp lệ đủ điều kiện thuộc thẩm quyền ở mức độ 3, 4 trên Cổng DVCTT. Hiện tại trên Cổng DVCTT, Sở cung cấp 73/84 TTHC mức độ 4; 11/84 TTHC mức độ 2.

Thực hiện Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Nam Định, Sở đã ban hành đã Kế hoạch số 1223/KH-SGDĐT ngày 23/8/2021, lập danh sách phân công Lãnh đạo, CB,CC trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch, đồng thời phối hợp với Sở TT&TT xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm DVCTT và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử của tỉnh, đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền của Sở được áp dụng trên phần mềm Một cửa điện tử.

Triển khai đồng bộ các dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC. Kết quả, hiện tại trên Cổng DVCTT

của tỉnh, Sở đã cung cấp 73/84, đạt tỷ lệ 87,0% TTHC mức độ 4; 11/84, đạt tỷ lệ 13,0% TTHC mức độ 2. Tiếp nhận, xử lý và giải quyết TTHC đảm bảo đúng quy định, không có hồ sơ tồn đọng và không có hồ sơ TTHC giải quyết bị quá hạn phải xin lỗi người dân, tổ chức; các hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tiến hành số hoá kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" (gọi tắt là Đề án 06), Sở đã ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao¹, thực hiện triển khai dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06: đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng. Tính đến ngày 13/05/2022, đã có 19.864 hồ sơ Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng (2.720 hồ sơ nộp trực tiếp tại các cơ sở và quan Sở, 17.144 hồ sơ nộp trực tuyến qua phần mềm của Bộ GDĐT). 100% cơ sở giáo dục (CSGD) đang triển khai hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành (CSDLN) của Bộ GDĐT, toàn bộ đội ngũ CB,CC,VC, NLĐ và học sinh từ cấp học mầm non đến cấp học THPT, GDTX đều có hồ sơ quản lý trên hệ thống CSDN; riêng học sinh lớp 12 năm 2021-2022 đã triển khai cập nhật thêm thông tin về CMND/CCCD, nơi thường trú; kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phục vụ kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học. Các CSGD đang tiến hành kiểm tra, rà soát, làm sạch dữ liệu về trường, lớp, đội ngũ và học sinh theo chỉ đạo của Sở. Phối hợp với Công an tỉnh, chỉ đạo các CSGD triển khai phối hợp với lực lượng công an trên địa bàn sắp xếp thời gian, địa điểm tổ chức cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử cho CB,CC,VC,NLĐ và học sinh, sinh viên (từ 14 tuổi trở lên) tại đơn vị.

Thực hiện Công văn số 27/UBND-VP11 ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh, Sở đã xây dựng Mẫu Phiếu đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của tổ chức, cá nhân đối với các TTHC thuộc thẩm quyền của Sở tại Trung tâm của tỉnh, phổ biến, quán triệt trong cuộc họp giao ban và triển khai tới các phòng thuộc Sở liên quan đến việc giải quyết TTHC của Sở; công khai công văn số 27/UBND-VP11 ngày 24/7/2020 và Mẫu phiếu đánh giá trên

¹ KH số 591/KH-SGDĐT ngày 25/4/2022 về việc triển khai Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" giai đoạn 2022-2025 ngành GDĐT, QĐ số 1148/QĐ-SGDĐT ngày 31/5/2022 về việc thành lập và ban hành Quy chế làm việc Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Sở, CV số 410/SGDĐT-GDCTHSSV ngày 28/3/2022 về việc tiếp tục triển khai cấp CCCD gắn chip điện tử cho CB,CC,VC,NLĐ và HSSV, CV số 745/SGDĐT-GDCTHSSV ngày 19/5/2022 về việc rà soát, cập nhật thông tin trên phần mềm QLNT và CSDL ngành; CV số 601/SGDĐT-QLCLGD ngày 27/4/2022 về việc hướng dẫn tổ chức đăng ký dự thi Kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2022, CV số 780/SGDĐT-VP ngày 24/5/2022 về việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg; CV số 801/SGDĐT-VP ngày 26/5/2022 đề nghị cung cấp chứng thư số cho cá nhân làm việc tại TTPVHC của tỉnh.

Công TTĐT của Sở. Năm 2022, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở GDĐT tại Trung tâm đã tiếp nhận trực tiếp được 48 Phiếu đánh giá của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

3. Cải cách tổ chức bộ máy; cải cách công vụ

Tổ chức đánh giá, phân loại công chức, viên chức; thực hiện nâng lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức do lập thành tích xuất sắc năm 2021; ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng CB,CC,VC và đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên CSGD mầm non, phổ thông. Đảm bảo đúng đủ, kịp thời BHXH cho người lao động, giải quyết đầy đủ các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, tử tuất, hưu trí cho các đối tượng trong ngành. Rà soát hồ sơ công chức phục vụ công tác.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ; kế hoạch tập huấn cho đội ngũ CBQL và GV triển khai CTGDPT 2018 năm 2022 phù hợp với tình hình địa phương nhằm giúp CBQL và GV có thể thực hiện tốt CT GDPT 2018, nhất là khối lớp 3, 7, lớp 10 cho năm học 2022-2023; thực hiện công tác quy hoạch cán bộ theo hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền. Ban hành văn bản chỉ đạo tiếp tục thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức (công văn số 2186/SGDĐT-VP ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp tục thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính).

Xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, kế hoạch luân chuyển, điều động, phân công lại lĩnh vực phụ trách cán bộ quản lý; biệt phái viên chức các đơn vị thuộc, trực thuộc năm 2022; tham mưu với tỉnh tuyển dụng công chức cho cơ quan Sở năm 2022 theo quy định.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí cho công chức, viên chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 06/01/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Cải cách tài chính công

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Sở tiếp tục triển khai quán triệt nội dung của Nghị định và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Căn cứ nguồn kinh phí tự chủ giao năm 2022, Sở đã chủ động rà soát Quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng kế hoạch chi hợp lý, tiết kiệm.

Tiến hành rà soát, thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản đảm bảo đúng quy định, hiệu quả. Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tạo được sự chủ động cho cơ quan trong việc cân đối dự toán ngân sách, sử dụng lao động và nguồn kinh phí được giao đạt hiệu quả, từng bước nâng dần mức thu nhập cho công chức, người lao động cơ quan. Nguồn thu nhập tăng thêm của Sở còn hạn chế, chủ yếu tiết kiệm từ chi phí quản lý.

Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho 49 đơn vị trực thuộc Sở tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (01 trường Cao đẳng Sư phạm, 45 trường THPT và 03 trung tâm), đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác quản lý thu, chi tiền học phí, các khoản thu ngoài học phí và tài trợ cho giáo dục; công tác quản lý tài chính, tài sản; phối hợp với Sở Tài chính duyệt quyết năm 2021 các đơn vị trực thuộc.

Tham mưu trình UBND tỉnh trình HĐND xem xét ban hành 02 Nghị quyết vào kỳ họp thường lệ giữa năm 2022 của HĐND tỉnh khoá XIX (Nghị quyết ban hành quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập do tỉnh quản lý; Nghị quyết quy định nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi trong lĩnh vực GDĐT trên địa bàn tỉnh); 01 Nghị quyết vào kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 của HĐND tỉnh.

Tổ chức tập huấn Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của các đơn vị trực thuộc để phân loại, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị; thực hành tiết kiệm, hiệu quả các khoản chi tài chính, chống lãng phí tại các cơ quan, đơn vị, góp phần sử dụng có hiệu quả nguồn lực trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và dự toán NSNN năm 2023, Kế hoạch dự toán NSNN 03 năm 2023-2025.

5. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

Sở ban hành đầy đủ kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục quán triệt, đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về xây dựng Chính phủ điện tử, giáo dục thông minh, chuyển đổi số, số hóa hồ sơ; tham mưu với UBND tỉnh xây dựng kế hoạch chuyển đổi số ngành GDĐT giai đoạn 2021-2025².

Thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 do UBND tỉnh giao đảm bảo đúng tiến độ, nhất là thực hiện triển khai dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06: đăng ký dự thi tốt

² KH số 479/KH-SGDĐT ngày 08/4/2021 về UDCNTT, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025, kế hoạch số 744/KH-SGDĐT ngày 19/5/2022 về chuyển đổi số ngành GDĐT đến năm 2025, định hướng 2030,...

ng nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng. Các CSGD đang triển khai hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành (CSDLN) của Bộ GDĐT; riêng học sinh lớp 12 năm 2021-2022 đã triển khai cập nhật thêm thông tin về CMND/CCCD, nơi thường trú; kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phục vụ kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học. Phối hợp với Công an tỉnh, chỉ đạo các CSGD triển khai phối hợp với lực lượng công an trên địa bàn sắp xếp thời gian, địa điểm tổ chức cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử cho CB, CC, VC, NLĐ và học sinh, sinh viên (từ 14 tuổi trở lên).

Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý, điều hành theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP, DVCTT của tỉnh, hòm thư công vụ; triển khai thực hiện phần mềm hệ thống thông tin báo cáo tập trung của tỉnh, phần mềm quản lý thi đua, khen thưởng, phòng họp trực tuyến; phần mềm nghiệp vụ phục vụ chuyên môn; triển khai có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ về quản lý các hoạt động giáo dục và đào tạo; thường xuyên rà soát, đánh giá và vận hành có hiệu quả Cổng TTĐT của Sở và của các đơn vị; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở TT&TT triển khai có hiệu quả DVCTT của tỉnh; tăng cường sử dụng chữ ký số, gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và xây dựng cơ sở dữ liệu số phục vụ các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ (thống kê, báo cáo, quản lý giáo dục,...); triển khai thực hiện đường truyền số liệu chuyên dùng theo chỉ đạo của UBND tỉnh; ban hành văn bản tuyên truyền, khuyến khích, hướng dẫn công dân, tổ chức thực hiện TTHC qua mạng và tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

Hiện tại trên Cổng DVCTT của tỉnh, Sở đã cung cấp 73/84 mức độ 4; 11/84 TTHC mức độ 2. Các TTHC được thực hiện qua hệ thống một cửa điện tử thông qua Cổng DVCTT của tỉnh, kết nối từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm của tỉnh đến Lãnh đạo Sở, các phòng thuộc Sở giải quyết TTHC, bảo đảm liên thông. Quy trình theo dõi việc giải quyết hồ sơ TTHC được thực hiện trên phần mềm một cửa điện tử, bảo đảm thông suốt từ khâu hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đến trả kết quả hồ sơ, vừa mang lại tiện ích cho công dân, vừa bảo đảm tính công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết TTHC của Sở. Xây dựng Kế hoạch Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 có chất lượng, hiệu quả. Chuẩn bị cho việc xây dựng quy quy trình ISO điện tử theo chỉ đạo của tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Sở GDĐT đã kịp thời triển khai thực hiện, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, xây dựng kế hoạch và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác CCHC đầy đủ, kịp thời.

- Thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại bộ phận “Một cửa”. Phối hợp với Trung tâm của tỉnh thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền của Sở và công tác tư vấn đối với khách hàng, không có hồ sơ TTHC phải giải quyết bị tồn đọng.

- Chỉ đạo các đơn vị tuyên truyền, phổ biến trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC lĩnh vực GDĐT thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp (tỉnh, huyện, xã) và việc tiếp nhận hồ sơ và chuyển trả kết quả cho học sinh quan dịch vụ bưu chính công ích.

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ Kế hoạch CCHC theo kế hoạch đề ra.

- Kết quả thực hiện công tác CCHC đã khẳng định tính đúng đắn về chủ trương và giải pháp thực hiện tạo tiền đề cho việc thực hiện CCHC trong thời gian tiếp theo.

- Thực hiện CCHC đã giúp công chức các phòng chuyên môn có thời gian nghiên cứu các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, nghiên cứu về nghiệp vụ chuyên môn, từng bước nâng cao trình độ năng lực công tác.

2. Tồn tại, hạn chế

Đội ngũ cán bộ, công chức vừa phải thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn, vừa phải thực hiện công tác CCHC nên gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

Công tác truyền thông nhằm tạo chuyển biến nhận thức về hoạt động kiểm soát TTHC còn hạn chế, chưa thực sự huy động các tổ chức, cá nhân tham gia tích cực vào công cuộc cải cách TTHC (người dân, tổ chức kịp thời nắm bắt các quy định về TTHC và giám sát việc giải quyết TTHC của cơ quan quản lý Nhà nước). Người dân vẫn còn chưa nhận thức rõ, chưa quan tâm nhiều trong việc tiếp cận các tiện ích, các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, số lượng công dân tự khai thác, sử dụng còn hạn chế.

Các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, của các Bộ, ngành có liên quan thường xuyên thay đổi nên việc cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với thực tế cũng còn gặp khó khăn.

Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí chi thường xuyên phụ thuộc nhiều vào kinh phí ngân sách cấp nên còn gặp khó khăn về kinh phí hoạt động. Định mức khoán chi kinh phí hoạt động đối với các cơ quan hành chính hiện nay còn thấp; giá cả hàng hóa trên thị trường tăng nhanh nhưng định mức khoán chưa tăng kịp làm ảnh hưởng đến khoản tiết kiệm chi; mặc dù đã có nhiều cố gắng trong tiết kiệm chi, nhưng hầu như ít còn khoản kinh phí dôi ra để tăng thu nhập hoặc có tăng nhưng số tăng thêm không đáng kể.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CCHC NĂM 2023

1. Tiếp tục đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan Sở và các đơn vị trong ngành; tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ CB,CC,VC có phẩm chất, có trình độ phù hợp với vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch CC,VC; tăng cường CSVC phục vụ các hoạt động của cơ quan, đơn vị và phục vụ công tác của đội ngũ CB,CC,VC.

2. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền công tác CCHC, thực hiện tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch CCHC của tỉnh và của Sở. Theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC của các phòng thuộc Sở và đơn vị trực thuộc.

3. Phối hợp chặt chẽ với TTPVHCC, XTĐT&HTDN tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông kịp thời niêm yết, công khai các TTHC.

4. Đẩy mạnh UDCNTT trên các lĩnh vực hoạt động để cải tiến lề lối và phương thức làm việc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân; tạo môi trường thông thoáng, minh bạch thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển góp phần phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

5. Kiểm tra, rà soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản thuộc lĩnh vực Sở phụ trách, không để xảy ra tình trạng ban hành văn bản trái pháp luật.

6. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, nhất là Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các chế độ, chính sách hiện hành; tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí chi quản lý hành chính, tiết kiệm các khoản chi.

7. Tiếp tục rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm sắp xếp tinh gọn bộ máy, xây dựng lộ trình nâng dần tính tự chủ theo hướng giảm dần nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí hoạt động...

8. Tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả các quy trình xây dựng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đã ban hành.

9. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị các cấp có thẩm quyền quan tâm tăng cường đầu tư thiết bị, phần mềm CNTT và bồi dưỡng nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu công việc.

Tăng cường mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho công chức, viên chức các Sở, ngành làm công tác một cửa, CCHC, công tác pháp chế.

Ban hành các văn bản quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công cho từng lĩnh vực và có văn bản hướng dẫn cụ thể cách xác định giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước để các đơn vị triển khai thực hiện. Ban hành lộ

trình tăng dần mức khoán chi kinh phí hoạt động đối với các cơ quan hành chính đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

VI. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CCHC NĂM 2022

Thực hiện Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh về việc Ban hành Bộ Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Nam Định, Công văn số 2269/HD-SNV ngày 03/11/2022 của Sở Nội vụ Hướng dẫn việc tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2022, Sở GDĐT báo cáo tình hình thực việc xác định Chỉ số CCHC năm 2022 như sau:

Sở GDĐT tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC là **74,15 điểm** (Tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm gửi kèm), cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC:	6,5 điểm.
2. Cải cách thể chế:	6,75 điểm.
3. Cải cách thủ tục hành chính:	16,75 điểm.
4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:	7,0 điểm.
5. Cải cách chế độ công vụ:	11,5 điểm.
6. Cải cách tài chính công:	7,25 điểm.
7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số:	12,9 điểm.
Cộng điểm của 07 tiêu chí:	68,65 điểm

8. Đo lường sự hài lòng của người dân và tổ chức: 5,0 điểm (điểm đơn vị tự nhận).

9. So sánh kết quả tự chấm điểm với kết quả thẩm định: 0,5 điểm (điểm đơn vị tự nhận).

Tổng cộng điểm : 68,65 điểm + 5,0 điểm + 0,5 điểm = 74,15 điểm

B. VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 99/KH-UBND NGÀY 20/8/2021 CỦA UBND TỈNH NAM ĐỊNH NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH VÀ CHỈ SỐ CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH NAM ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

Thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh Nam Định về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex) tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025, Sở đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện duy trì nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex) năm 2022 và giai đoạn 2021-2025, kế hoạch CCHC năm 2022 và giai đoạn 2021-2025, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ theo đúng kế hoạch đề ra; đưa việc triển khai công tác CCHC là một trong

những nội dung phát động thi đua; quán triệt, phổ biến tới cán bộ, công CB,CC,VC trong các cơ sở giáo dục các văn bản của Nhà nước, của tỉnh và của Sở về CCHC, các nhiệm vụ trọng tâm về công tác CCHC năm 2022; đồng thời chỉ đạo các đơn vị tùy theo đặc điểm, điều kiện cụ thể của đơn vị, tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch triển khai các văn bản về CCHC. Công tác CCHC được thực hiện thường xuyên và lồng ghép vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, của đơn vị³. Qua đó nâng cao nhận thức của CB,CC,VC về tầm quan trọng của công tác CCHC, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong chỉ đạo, điều hành, gắn trách nhiệm người đứng đầu.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 của Sở GDĐT Nam Định./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh Nam Định;
- Sở Nội vụ ;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Sở TT&TT;
- Sở KH&CN;
- Sở KH&ĐT;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- CDGD tỉnh;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Các phòng GDĐT;
- Các trung tâm GDNN&GDTX;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thuận

³ KH số 1267/KH-SGDĐT ngày 27/8/2021 Kế hoạch triển khai thực hiện, duy trì nâng cáo CSNLCT cấp tỉnh GD 2021-2025; KH số 77/KH-SGDĐT ngày 17/01/2022 Kế hoạch triển khai thực hiện, duy trì nâng cáo CSNLCT cấp tỉnh năm 2022 .

